TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh Ph**

Bản án số: 60/2024/HS-ST.
Ngày: 18-6-2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V - TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Phương Thảo

Bà Trịnh Thị Kim Oanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Huy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V - tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Mùi Thị Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã X, huyện V, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 60/2024/TLST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2024/QĐXXST- HS ngày 07 tháng 6 năm 2024, đối với bị cáo:

Lương Văn Ph; tên gọi khác: Không, sinh năm 1996, sinh tại huyện Nh, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: Thôn T, xã Th, huyện Nh, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn H, sinh năm 1974 và bà Bùi Thị T; sinh năm 1974; bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự : Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện V từ ngày 05/03/2024 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Lương Văn Ph là công nhân xây dựng tại công trường xây dựng Bệnh viện huyện V thuộc bản S, xã V, huyện V, tỉnh Sơn La. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 05/3/2024 sau khi ăn cơm xong Ph một mình đi bộ quanh khu vực công trường xây dựng mục đích tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. Khi Ph đang đi trên đường

tỉnh lộ 101 cách công trình xây dựng khoảng 400m thì gặp một người đàn ông, khoảng 40 tuổi, không biết tên, địa chỉ, qua trao đổi Ph mua được của người đàn ông đó 01 túi nilon màu xanh đỏ, bên trong đựng cục chất bột màu trắng là Heroine với giá 300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy Ph cất giấu gói ma túy trong túi quần bên phải phía trước Ph đang mặc rồi đi bộ về công trường. Khi Ph vừa đi đến cổng công trường thì gặp tổ công tác Công an huyện V đang làm nhiệm vụ yêu cầu Ph dừng lại để kiểm tra, có gì liên quan đến ma túy thì giao nộp. Quá trình làm việc Ph đã giao nộp cho tổ công tác một túi nilon màu xanh đỏ bên trong đựng cục chất bột màu trắng và khai nhận là Heroine của Ph cất giấu mục đích để sử dụng cho bản thân. Căn cứ hành vi vi phạm của Lương Văn Ph, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng, dẫn giải Lương Văn Ph về cơ quan CSĐT Công an huyện V để điều tra, làm rõ.

Ngày 05/3/2024, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện V và Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La tiến hành cân tịnh xác định khối lượng chất bột màu trắng nghi là Heroine thu giữ của Lương Văn Ph được 0,42 gam. Lấy 0,12 gam làm mẫu trưng cầu giám định, mẫu ký hiệu P; Vật chứng còn lại 0,3 gam ký hiệu P1 lưu kho vật chứng. Mẫu giám định ký hiệu P được bàn giao cho Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định chất ma túy, loại ma túy.

Tại Kết luận giám định số 634 ngày 06/3/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *Mẫu ký hiệu P gửi giám định là ma túy; loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,12 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,42 gam; loại Heroine. Hoàn lại đối tượng giám định: Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định*.

Cáo trạng số: 28/CT-VKS ngày 13/05/2024 của Viện kiểm sát nhân huyện V, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Lương Văn Ph về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới ảnh hưởng đến nội dung vụ án, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lương Văn Ph từ 18 tháng tù đến 21 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị: tịch thu tiêu hủy 01 phong bì

niêm phong bên trong đựng phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở + túi nilon màu xanh đỏ và vật chứng còn lại ký hiệu P1 = 0,3 gam; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng test thử ma túy đối với Lương Văn Ph.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

- Ý kiến của bị cáo: Nhất trí với quan điểm truy tố của Kiểm sát viên không có ý kiến tranh luận gì.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong qua trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2]. Về chứng cứ xác định có tội: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản niêm phong đồ vật tài liệu bị tạm giữ, Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, Lời khai của người chứng kiến, Bản tự khai, Biên bản ghi lời khai, Biên bản hỏi cung bị can; cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ; thể hiện: Ngày 05/3/2024, Lương Văn Ph đã có hành vi cất giấu trái phép 0,42 gam Heroine, mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện V làm nhiệm vụ tại bản S, xã V, huyện V, tỉnh Sơn La phát hiện, bắt quả tang. Trên cơ sở đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Lương Văn Ph phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm lây lan phát sinh các tệ nạn xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý phạm tội. Vì vậy, cần áp dụng mức án tương sứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

- Bị cáo Lương Văn Ph đang bị tạm giam, Hội đồng xét xử tiếp tục tạm giam bị cáo trong hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, bị cáo không có tài sản có giá trị, không có thu nhập, không đủ điều kiện và khả năng thi hành, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Vật chứng của vụ án: Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong đựng phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở + túi nilon màu xanh đỏ và vật chứng còn lại ký hiệu P1 = 0,3 gam; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng test thử ma túy đối với Lương Văn Ph là những vật cấm lưu hành hoặc không còn giá trị sử dụng tuyên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về nguồn gốc chất ma túy: Lương Văn Ph khai nhận mua được của một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không biết tên, địa chỉ cụ thể. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

2. Tuyên bố bị cáo Lương Văn Ph phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Lương Văn Ph 19 (Mười chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/03/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong đựng phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở + túi nilon màu xanh đỏ và vật chứng còn lại ký hiệu P1

= 0,3 gam; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng test thử ma túy đối với Lương Văn Ph

Theo biên bản giao nhận vật chứng số 59/BBVC-CCTHA ngày 14/05/2024.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Toà án ND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Xuân Hiếu